

DANH SÁCH MÔN THI - VẼ KỸ THUẬT

Khóa học: TC2024

Hệ đào tạo: Trung cấp

Lớp: HỌC LẠI

Lần thi: 01

9g30 ngày: 11/07/2025

Phòng thi: A.01

STT	SBD	LỚP	HỌ VÀ TÊN	Phách	Số tờ	Điểm thi		Ký tên	Ghi chú
						= số	= chữ		
1	01	24TQ1C_03	Trần Hoài Bảo	19	1	1,0	Nhỏ, Nhỏ		
2	02	24TQ1C_11	Phạm Ng Quang Huy	20	1	2,0	Hai, Nhỏ		
3	03	24TQ1C_18	Lê Duy Khả	21	1	3,5	Ba, Nhỏ		
4	04	24TQ1C_29	Nguyễn Thành Phát	22	1	4,0	Bốn, Nhỏ		
5	05	24TQ1C_36	Mét Văn Tài						Vắng
6	06	24TQ1C_45	Phan Anh Tùng	23	1	4,0	Bốn, Nhỏ		
7	07	24TQ1D_38	Phan Đức Trí	24	1	8,5	Tám, Nhỏ		
8	08	24TQ1D_41	Lê Nhận Trường	25	1	8,0	Tám, Nhỏ		
9	09	24TQ1F_14	Nguyễn Hoàng Khánh	26	1	1,5	Một, Nhỏ		
10	10	24TQ1F_39	Nguyễn Đức Thịnh	27	1	1,5	Một, Nhỏ		
11	11	24TQ1G_08	Nguyễn Hoàng Thanh Danh	28	1	1,5	Một, Nhỏ		

Tổng số: 11 học viên

Tổng số học sinh có mặt: 10

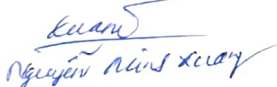
Tổng số học sinh vắng mặt: 01

Ngày 11 tháng 07 năm 2025

Số bài thi: 10

Số tờ giấy thi: 10

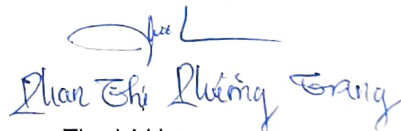
Cán bộ coi thi 1
(Họ tên và chữ ký)


Nguyễn Văn Xương

Duyệt
P. Trưởng khoa
(Họ tên và chữ ký)


Võ Thanh Việt

Cán bộ coi thi 2
(Họ tên và chữ ký)


Phan Thị Phương Trang

Thư ký khoa
(Họ tên và chữ ký)


Phan Thị Phương Trang

CÁC HỌC SINH ĐEM THEO THẺ HỌC SINH HOẶC GIẤY TỜ TÙY THÂN KHI VÀO PHÒNG THI

DANH SÁCH MÔN THI - VẼ KỸ THUẬT

Khóa học: CD2024

Hệ đào tạo: Cao đẳng

Lớp: HỌC LẠI

Lần thi: 01

9g30 ngày: 11/07/2025

Phòng thi: A.01

STT	SBD	LỚP	HỌ VÀ TÊN	Phách	Số tờ	Điểm thi		Ký tên	Ghi chú
						= số	= chữ		
1	01	22CH1C 10	Phạm Trung Hậu	01	1	7,5	Ba, Năm	Hoa	
2	02	23CD1A 05	Lê Hoàng Chiến	02	1	5,0	Năm, Năm	Chiến	
3	03	23CD1A 15	Tạ Lâm Hiền	03	1	5,0	Năm, Năm	Lâm	
4	04	23CD1A 20	Hà Nguyên Khang	04	1	5,0	Năm, Năm	Khang	
5	05	23CD1A 25	Vũ Nguyễn Đăng Khoa	05	1	2,5	Thi, Năm	Khoa	
6	06	23CD1A 30	Bùi Hữu Lộc	06	1	0,5	Thi, Năm	Lộc	
7	07	23CD1A 40	Lê Văn Quỳnh	07	1	3,5	Ba, Năm	Quỳnh	
8	08	23CD1A 48	Nguyễn Thành Thọ	08	1	3,5	Ba, Năm	Thọ	
9	09	23CD1A 57	Hàng Thái Tuấn	09	1	3,5	Ba, Năm	Tuấn	
10	10	24CH1A 03	Lý Thái Châu	10	1	3,0	Ba, Năm	Châu	
11	11	24CH1A 49	Phan Ngọc Diễm Trang	11	1	6,5	Sáu, Năm	Trang	
12	12	24CH1A 50	Đỗ Nguyễn Minh Triết	12	1	4,0	Bốn, Năm	Triết	
13	13	24CH1C 02	Trần Quốc Bảo	13	1	4,0	Bốn, Năm	Bảo	
14	14	24CH1C 04	Đỗ Văn Chương	14	1	4,0	Bốn, Năm	Chương	
15	15	24CH1C 10	Nguyễn Duy Hào	15	1	4,0	Bốn, Năm	Hào	
16	16	24CH1C 20	Nguyễn Gia Hưng	16	1	4,0	Bốn, Năm	Hưng	
17	17	24CH1C 24	Trần Anh Khoa	17	1	3,0	Ba, Năm	Khoa	
18	18	24CH1C 27	Trương Vĩnh Kỳ	18	1	1,5	Nửa, Năm	Kỳ	
19	19	24CH1C 39	Nguyễn Minh Phước						Vắng
20	20	24CS1A 12	Lê Minh						Vắng

Tổng số: 20 học viên

Tổng số học sinh có mặt: 18

Tổng số học sinh vắng mặt: 02

Ngày 11 tháng 7 năm 2025

Số bài thi: 18

Số tờ giấy thi: 18

Cán bộ coi thi 1
(Họ tên và chữ ký)

Đỗ Văn Chương
Nguyễn Minh Chương

Duyệt
P. Trưởng khoa
(Họ tên và chữ ký)

Vũ Thanh Việt
Vũ Thanh Việt

Cán bộ coi thi 2
(Họ tên và chữ ký)

Phạm Thị Thuý Trang
Phạm Thị Thuý Trang

Thư ký khoa
(Họ tên và chữ ký)

Phạm Thị Thuý Trang
Phạm Thị Thuý Trang